

Các khu bảo tồn ở Canada chưa sẵn sàng ứng phó với biến đổi khí hậu

Đuôi Cụt Bụng Đỏ

06-04-2025

[...] Two titles of nobility given by Humans are not easy for anyone living on this Earth to obtain.

Any bird species that meets both of the above conditions will be listed as one facing a very high risk of complete extinction and should be included in the IUCN Red List.

Trích “Titles of Nobility”; *Wild Wise Weird* [1]



Khi biến đổi khí hậu ngày càng làm thay đổi các hệ sinh thái, khu bảo tồn vốn được xem là thành trì của đa dạng sinh học—đang đối mặt với nhiều thách thức gia tăng. Một nghiên cứu gần đây của Barr và cộng sự [2] đã chỉ ra một khoảng trống đáng lo ngại: phần lớn các kế hoạch quản lý khu bảo tồn tại Canada chưa được trang bị đầy đủ để ứng phó với tác động ngày càng nghiêm trọng của khí hậu đang biến đổi.

Nhóm nghiên cứu đã thực hiện phân tích nội dung hệ thống đối với 63 kế hoạch quản lý từ các công viên quốc gia và cấp tỉnh trên toàn Canada. Mỗi kế hoạch được đánh giá dựa trên 14 tiêu chí thể hiện mức độ chắc chắn đối với khí hậu (*climate-robustness*)—bao gồm việc xem xét các kịch bản khí hậu trong tương lai, tính toàn vẹn hệ sinh thái (*ecosystem integrity*), và tính dễ bị tổn thương trước biến đổi khí hậu (*climate vulnerability*). Kết quả cho thấy một bức tranh đáng báo động: điểm số trung bình về độ bền vững khí hậu chỉ đạt 18%, với gần ba phần tư (73%) số kế hoạch ghi nhận dưới 25% tổng điểm tối đa. Ngay cả các kế hoạch có điểm cao nhất cũng chỉ đạt 60,7% so với chuẩn đánh giá.

Đáng chú ý, nghiên cứu không tìm thấy mối liên hệ đáng kể giữa mức độ sẵn sàng ứng phó với khí hậu và các yếu tố như quy mô công viên, phân loại IUCN, hay cấp quản lý (liên bang hay tiểu bang). Tuy nhiên, sự khác biệt vùng miền lại nổi bật: British

Columbia đạt điểm trung bình cao nhất, phản ánh những nỗ lực thích ứng khí hậu mạnh mẽ hơn, trong khi Quebec và các tiểu bang vùng đồng bằng (Prairie) tụt lại phía sau.

Mặc dù phần lớn các kế hoạch quản lý đều có đề cập đến biến đổi khí hậu, nhưng việc tích hợp một cách thực chất vẫn còn hiếm. Một số kế hoạch có các phần riêng về các mối đe dọa liên quan đến khí hậu, nhưng chỉ rất ít trong số đó chuyển nhận thức này thành các chiến lược quản lý dài hạn và thích ứng. Những khái niệm then chốt như tính toàn vẹn hệ sinh thái và tính dễ bị tổn thương trước biến đổi khí hậu—dù đóng vai trò trung tâm trong việc tăng cường khả năng phục hồi sinh thái—lại là những nội dung ít được đề cập nhất.

Việc không lồng ghép biến đổi khí hậu vào khung quản lý có thể gây ra hậu quả quy mô lớn. Khu bảo tồn không chỉ là nơi trú ngụ của động vật hoang dã; chúng còn góp phần nâng cao phúc lợi con người, duy trì các truyền thống văn hóa bản địa, bảo vệ cộng đồng khỏi rủi ro khí hậu, và đóng vai trò là bể hấp thụ carbon quan trọng [3,4]. Việc xem nhẹ yếu tố khí hậu trong quản lý đồng nghĩa với việc đe dọa các giá trị sinh thái và xã hội vốn gắn bó chặt chẽ với nhau.

Để khắc phục khoảng trống này, các tác giả kêu gọi hướng đến một mô hình bảo tồn định hướng tương lai (*future-oriented conservation*)—tích hợp đầy đủ thích ứng khí hậu vào mọi cấp độ trong quy hoạch công viên [2]. Điều này bao gồm: xây dựng hướng dẫn cụ thể theo bối cảnh cho các khu bảo tồn Canada, tiếp thu các hệ tri thức đa dạng (bao gồm tri thức bản địa và địa phương), áp dụng kỹ thuật lập kịch bản, và nâng cao năng lực thể chế. Bằng cách đưa khả năng chống chịu khí hậu vào cốt lõi của các tài liệu quy hoạch, các khu bảo tồn có thể tiếp tục thực hiện sứ mệnh kép: bảo vệ đa dạng sinh học và hỗ trợ cộng đồng con người trong kỷ nguyên biến động môi trường nhanh chóng [5].

Tài liệu tham khảo

- [1] Vuong QH. (2024). *Wild Wise Weird*. <https://www.amazon.com/dp/B0BG2NNHY6/>
- [2] Barr S, et al. (2025). Evaluating the climate change robustness of Canadian protected area management plans. *Geography and Sustainability*, 6(3), 100280. <https://doi.org/10.1016/j.geosus.2025.100280>
- [3] Dudley N, et al. (2022). Developing an outcomes-based approach to achieving target 3 of the global biodiversity framework. *PARKS*, 28(2), 33-44. <https://doi.org/10.2305/IUCN.CH.2022.PARKS-28-2ND.en>
- [4] Naidoo R, et al. (2019). Evaluating the impacts of protected areas on human well-being across the developing world. *Science Advances*, 5(4), eaav3006. <https://www.science.org/doi/10.1126/sciadv.aav3006>
- [5] Nguyen MH. (2024). How can satirical fables offer us a vision for sustainability? *Visions for Sustainability*. <https://ojs.unito.it/index.php/visions/article/view/11267>

